

Bản án số: 61/2018/HS-PT
Ngày: 26-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ.**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Lâm Đồng.**

Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** - Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Thư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26-7-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét
xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2018/TLPT-HS
ngày 01-6-2018, đối với các bị cáo **Hồ Văn N** và **Lê Văn V**, do có kháng cáo của
các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 08 tháng 01
năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Văn N, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Ấp X, xã S, huyện K, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm
thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn
giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hồ Văn L** và bà **Đặng Thị Y**; vợ: **Lê
Thị N**; có 01 người con sinh năm 2017; tiền án và tiền sự: không; nhân thân:
chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn V (V1), sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Ấp X, xã S, huyện K, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm
thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn
giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Ngọc H** và bà **Lê Thị I**; chưa có
vợ, con; tiền án và tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý hành
chính.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng

cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/07/2017, Hồ Văn N cùng Lê Văn V và Đỗ Văn G ngồi uống rượu tại khu vườn gần nhà của N ở Ấp X, xã S, huyện K, thành phố Cần Thơ. Quá trình uống rượu G nói với N là có gặp Võ Văn C, C nói nếu gặp N sẽ khắc nhượng N và vợ con của N. Tức giận, N đi đến phòng thuốc nam gần đó lấy 03 cây dao (mỗi cây dài khoảng 60 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt) để vào bao ni long rồi rủ V và G đi tìm C để đánh, được V và G đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H1 – 9964 chở N và G ngồi phía sau, đến gần cầu Bắc Đương thì N nói dừng xe lại và đưa mỗi người một cây dao, sau đó tiếp tục chạy xe đi tìm C. Khi đến khu vui chơi giải trí thuộc khu vực Z, phường P, quận F, thành phố Cần Thơ thì G phát hiện C đang ngồi cùng khoảng 10 thanh niên khác nên kêu V dừng xe lại, liền lúc này G cầm dao xông vào chém C, C dùng ghế nhựa đỡ bị G chém gãy ghế, C bỏ chạy thì G, N, V cầm dao rượt đuổi theo chém nhiều cái nhưng chỉ trúng 02 cái vào người C - 01 cái vào bụng, một cái trúng vào bàn tay trái. N và G tiếp tục rượt đuổi theo C được một đoạn rồi quay lại. V lấy xe điều khiển chở N và G về nhà và vứt bỏ dao trên đường đi. Sau đó cả ba bỏ trốn đến ngày 02/8/2017 thì Đỗ Văn G ra đầu thú, ngày 03/8/2017, Hồ Văn N và Lê Văn V ra đầu thú.

Võ Văn C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa quận Thốt Nốt, tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang điều trị thương tích đến ngày 01/8/2017 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 283/TgT ngày 02/8/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Võ Văn C là 13%. Sau khi sự việc xảy ra, anh C yêu cầu N, G và V bồi thường tiền điều trị thương tích và các chi phí khác tổng cộng là 50.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra N đã nộp 4.000.000 đồng, V nộp 5.000.000 đồng.

Đối với 03 cây dao là hung khí gây án không thu hồi được.

Đỗ Văn G bỏ trốn trong thời gian bị cầm đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với G.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt đã áp dụng Điều 17, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hai bị cáo, riêng Lê Văn V được áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Hồ Văn N 02 năm 06 tháng tù, Lê Văn V 01 năm 06 tháng tù cùng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi án sơ thẩm tuyên, ngày 17/01/2018 hai bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo do gia đình khó khăn, cha mẹ già bị đau bệnh, con còn nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: các bị cáo trình bày án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi của bị cáo và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn.

Ý kiến của Kiểm sát viên nhận định cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở kết tội đối với các bị cáo. Bản án đã tuyên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong hạn luật định nên chấp nhận là kháng cáo hợp lệ; về nội dung kháng cáo: các lý do kháng cáo đã nêu trong đơn và trình bày tại phiên tòa là không có cơ sở do án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đã tuyên là tương xứng, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, ngoài gây thương tích cho bị hại còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm để răn đe tội phạm. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên án sơ thẩm.

Các bị cáo không trình bày gì khác trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hình thức đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của hai bị cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã đảm bảo tuân thủ các quy định về tố tụng. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án có kháng cáo đã được chuyển không đúng thời hạn quy định tại Điều 339 Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án đã xét xử sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp đã đủ cơ sở xác định việc truy tố, xét xử các bị cáo Hồ Văn N và Lê Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật vì đã có hành vi cố ý cùng nhau sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại gây thương tích tổn hại sức khỏe 13% trong khi chỉ có mâu thuẫn nhỏ về lời nói. Hành vi có tính côn đồ, ngang ngược, xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự xã hội. Hình phạt đã tuyên là có khoan hồng cho các bị cáo. Án sơ thẩm đã vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo trình bày lý do kháng cáo là hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị bệnh, con còn nhỏ xin hưởng án treo để phụ giúp gia đình. Những tình tiết này không đủ điều kiện để áp dụng do gia đình các bị cáo còn đông thành viên, vợ bị cáo N vẫn còn trong độ tuổi lao động, đủ sức chăm con. Với tình hình tội phạm xâm hại sức khỏe công dân diễn ra ngày càng mạnh mẽ như hiện nay cần có hình phạt nghiêm để cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa trong xã hội, góp phần lập lại trật tự xã

hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

Hai bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn N và Lê Văn V. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng:

Điều 17, điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Lê Văn V được áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: - Hồ Văn N **02 năm 06 tháng tù.**

- Lê Văn V **01 năm 06 tháng tù.**

Cùng về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn phạt tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận Thốt Nốt;
- Các bị cáo và những người TGT;
- Viện KSND cấp cao tại TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ

